TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN** Số: 72/2023/QĐST-VDS	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hàm Thuận Bắc, ngày 07 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 76/2023/TLST-VDS ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con"*gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Anh Tiêu Đình T – sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Chị Nguyễn Thị Như Q – sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn Dốc Lăng, xã Thuận Minh, huyện Hàm Thuận Bắc,tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Tiêu Đình T và chị Nguyễn Thị Như Q thuận tình ly hôn với nhau.

- **Về con chung**: Có 01 con chung Tiêu Tuệ L, sinh ngày 09/06/2019. Sau khi ly hôn chị Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh T cấp dưỡng T nuôi con hằng tháng là 3.000.000VNĐ (Ba triệu đồng) cho đến khi con trường thành và có khả năng lao động kiếm được thu nhập tự lo cho bản thân.

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản T, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản T lãi của số T còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015"

- Về tài sản và nợ: Anh Tiêu Đình T và chị Nguyễn Thị Như Q thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết tài sản và nợ nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Tiêu Đình T và chị Nguyễn Thị Như Q tự nguyện thỏa thuận chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh Tiêu Đình T và chị Nguyễn Thị Như Q đã nộp đủ 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu T tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0019850 ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc nên không phải nộp nữa.

*Những nội dung không thỏa thuận được: Không có.

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Đặng Tân